

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THANH AN

Số: 26/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thanh An, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc nộp trả kinh phí ngân sách xã năm 2023
hết nhiệm vụ chi về ngân sách huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 26/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Minh Long, về việc giao dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã Thanh An về việc giao dự toán ngân sách xã Thanh An năm 2023;

Được sự thống nhất của HĐND & UBND xã Thanh An cho nộp trả kinh phí ngân sách xã năm 2023 hết nhiệm vụ chi về ngân sách huyện;

Xét theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê và Tài chính - Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nộp trả kinh phí ngân sách xã năm 2023 hết nhiệm vụ chi về ngân sách huyện, với tổng kinh phí 54.801.477 đồng. Bằng chữ: (Năm mươi bốn triệu tám trăm lẻ một nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng chẵn).

(Chi tiết theo mẫu đính kèm)

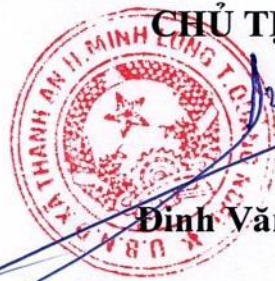
Điều 2. Căn cứ Quyết định này, đề nghị Công chức Tài chính – Kế toán phối hợp các ban, ngành hội đoàn thể liên quan thực đúng theo Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Công chức Văn phòng – Thống kê, Tài chính – Kế toán xã và các ban, ngành hội đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- KBNN huyện Minh Long;
- HĐND xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Đinh Văn Dục

PHỤ LỤC
NỘP TRẢ NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023 HẾT NHIỆM VỤ CHI VỀ NGÂN SÁCH HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của UBND xã Thanh An)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Mã CTMT	Dự toán giao năm 2023	Số thực hiện năm 2023	Số tiền hết nhiệm vụ chi nộp trả	Ghi chú
1	2		3	4	5	
I	Dự toán giao đầu năm theo QĐ 996/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã Thanh An		427.000.000	409.675.190	17.324.810	
1	Chi quốc phòng		29.000.000	28.926.595	73.405	
2	Chi an ninh		42.000.000	41.909.595	90.405	
3	Chi sự nghiệp môi trường		30.000.000	29.990.000	10.000	
4	Kinh phí hỗ trợ tổ chức bảo vệ rừng tại cơ sở theo QĐ số 02/2021/QĐ-UBND tỉnh		26.000.000	12.000.000	14.000.000	
5	Sửa chữa, sân nền sân UBND xã Thanh An		300.000.000	296.849.000	3.151.000	
II	Kinh phí bổ sung có mục tiêu trong năm		842.870.000	831.069.600	11.800.400	
1	Kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2023 (Theo QĐ số 395/QĐ-UBND ngày 18/5/2023)		236.100.000	233.401.600	2.698.400	
2	Kinh phí thực hiện chính sách cấp bù giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 (Theo QĐ số 399/QĐ-UBND ngày 19/5/2023)		598.277.000	589.730.000	8.547.000	
3	Kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2023 để thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững (Theo QĐ số 1100/QĐ-UBND ngày 03/10/2023)		8.493.000	7.938.000	555.000	
III	Kinh phí chuyển nguồn năm 2022 sang		42.087.000	26.988.400	15.098.600	

1	Kinh phí thực hiện sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, vốn NS huyện MCTMT 0493 (Theo QĐ số 2042/QĐ-UBND ngày 24/11/2022) ngân sách huyện		27.000.000	26.988.400	11.600	
2	Kinh phí thực hiện sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, vốn NS tỉnh MCTMT 0502 (Theo QĐ số 1876/QĐ-UBND ngày 19/10/2022) ngân sách TW		10.000	0	10.000	
3	Dự phòng chi 2022		15.077.000	0	15.077.000	
IV	Vốn các chương trình mục tiêu năm 2023		183.500.000	172.922.333	10.577.667	
1	Chương trình MTQG NTM		90.000.000	79.625.000	10.375.000	
	Nội dung 01,02 Duy tu sửa chữa tuyến đường Ấp Gò Bắc đoạn từ nhà ông Thơ đến nhà ông Di	00492	90.000.000	79.625.000	10.375.000	
	Vốn ngân sách huyện	00492	90.000.000	79.625.000	10.375.000	
2	Chương trình MTQG GNBV		53.000.000	52.887.333	112.667	
2.1	Dự án 3-Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh nông nghiệp (00473)	00473	18.000.000	17.927.733	72.267	
	Vốn ngân sách huyện	00473	18.000.000	17.927.733	72.267	
2.2	Dự án 7-Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình (00477)	00477	35.000.000	34.959.600	40.400	
	Vốn ngân sách TW	00477	35.000.000	34.959.600	40.400	
3	Chương trình MTQG DTTS và MN		40.500.000	40.410.000	90.000	
3.1	Dự án 9-Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng ĐBDTTS và miền núi (00519)	00519	40.000.000	39.930.000	70.000	
	Vốn ngân sách TW	00519	40.000.000	39.930.000	70.000	
3.2	Dự án 10-Tiểu dự 3:Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình (00521)	00521	500.000	480.000	20.000	
	Vốn ngân sách huyện	00521	500.000	480.000	20.000	
	Tổng cộng		1.495.457.000	1.440.655.523	54.801.477	